

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/2023/QĐCNTTLH

C, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Ngô Thị A và anh Dương Văn B về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con, chia tài sản chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị A và anh Dương Văn B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Ngô Thị A, sinh năm 1976

Địa chỉ: khu E, phường D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh

- Anh Dương Văn B, sinh năm 1974

Địa chỉ: khu E, phường D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị A và anh Dương Văn B.

- Về con chung: các đương sự có 02 con chung là Dương Văn G, sinh ngày 04/01/2001 (đã thành niên) và Dương Phương H, sinh ngày 27/8/2008.

-Giao con chung Dương Phương H cho anh Dương Văn B trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Ngô Thị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

-Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

- Về tài sản chung: các đương sự xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND; THADS thị xã C;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND M.
- Lưu TA; Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Mạnh

